

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**HUYỀN HỮU THỪA**

**BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG**  
**GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP**  
**Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**  
**HUYỆN ĐỨC CƠ, TỈNH GIA LAI**

**Chuyên ngành: Quản lý Giáo dục**

**Mã số: 60.14.01.14**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ GIÁO DỤC HỌC**

**Đà Nẵng - Năm 2015**

Công trình được hoàn thành tại  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

Người hướng dẫn khoa học : **TS. BÙI VIỆT PHÚ**

Phản biện 1: **PGS.TS. LÊ QUANG SƠN**

Phản biện 2: **TS. DƯƠNG BẠCH DƯƠNG**

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng bảo vệ luận văn  
tốt nghiệp Thạc sĩ Giáo dục học, họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày  
12 tháng 9 năm 2015

*Có thể tìm hiểu luận văn tại:*

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Trong xu thế hội nhập và phát triển của đất nước, giáo dục và đào tạo được Đảng và Nhà nước quan tâm đúng mức và đã đạt được những thành tựu to lớn. Cùng với sự nghiệp phát triển chung của đất nước thì giáo dục và đào tạo cũng không ngừng phát triển để đáp ứng nguồn nhân lực cho đất nước, đào tạo ra những con người toàn diện để phục vụ cho công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đưa đất nước vững bước tiến lên sánh vai cùng với bè bạn năm châu.

Nhân cách được hình thành và phát triển thông qua các hoạt động có ý thức. Chính trong quá trình sống, học tập, lao động, giao lưu, vui chơi giải trí... con người đã tự hình thành và phát triển nhân cách của mình. Vì thế, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp có liên quan đến việc mở rộng kiến thức, tư tưởng, tình cảm, năng lực, nâng cao thể lực, thể chất và tinh thần của học sinh.

Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là hoạt động giáo dục được thực hiện một cách có mục đích, có kế hoạch, có tổ chức nhằm góp phần thực thi quá trình đào tạo, đáp ứng những nhu cầu đa dạng của đời sống xã hội.

Hiện nay, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là một hoạt động rất được coi trọng, được triển khai và thực hiện trong tất cả các nhà trường phổ thông. Nhưng vì những lý do khác nhau, hoạt động này vẫn tiến hành một cách thiếu đồng bộ, chưa mang lại hiệu quả của quá trình đào tạo trong nhà trường trung học phổ thông hiện nay. Đôi khi tổ chức còn tản mạn, chưa thống nhất. Đặc biệt là tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Xuất phát từ những cơ sở lý luận và thực tiễn nêu trên, chúng tôi chọn đề tài: "**Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở các trường Trung học phổ thông huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai**" để nghiên cứu.

## **2. Mục đích nghiên cứu**

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, từ đó đề xuất những biện pháp quản lý hoạt động GDNGLL ở các trường Trung học phổ thông huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh trung học phổ thông trên địa bàn huyện Đức Cơ.

## **3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu**

### **3.1. Khách thể nghiên cứu**

Hoạt động GDNGLL ở các trường Trung học phổ thông huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

### **3.2. Đối tượng nghiên cứu**

Biện pháp quản lý hoạt động GDNGLL của hiệu trưởng ở các trường Trung học phổ thông trên địa bàn huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

## **4. Giả thuyết khoa học**

Nếu nghiên cứu tìm ra các biện pháp quản lý đối với hoạt động GDNGLL hợp lý, khoa học và có tính khả thi sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh ở các trường Trung học phổ thông huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

## **5. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Nghiên cứu lý luận về quản lý hoạt động GDNGLL ở trường trung học phổ thông.

- Khảo sát thực trạng công tác quản lý hoạt động GDNGLL ở các trường trung học phổ thông trên địa bàn huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

- Đề xuất các biện pháp quản lý hiệu quả hoạt động GDNGLL ở các trường trung học phổ thông huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

## **6. Phạm vi nghiên cứu**

Giới hạn phạm vi nghiên cứu là thực trạng quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở các trường THPT huyện Đức Cơ trong

thời gian từ năm học 2011 - 2012 đến nay và đề xuất các biện pháp quản lý cho giai đoạn 2015 - 2020.

## **7. Phương pháp nghiên cứu**

### **7.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận**

Thu thập, đọc, phân tích, tổng hợp tài liệu liên quan đến đề tài nghiên cứu.

### **7.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn**

- Phương pháp quan sát
- Phương pháp điều tra
- Phương pháp phỏng vấn
- Phương pháp lấy ý kiến chuyên gia
- Phương pháp tổng kết kinh nghiệm

### **7.3. Nhóm phương pháp hỗ trợ**

Phương pháp toán thống kê, xử lý số liệu thu thập được

## **8. Đóng góp của luận văn**

Qua nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về quản lý hoạt động GDNGLL, luận văn nêu ra những ưu điểm và hạn chế trong việc quản lý của hiệu trưởng, từ đó đề xuất các biện pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng hoạt động GDNGLL ở các trường Trung học phổ thông trên địa bàn huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

## **9. Cấu trúc luận văn**

Luận văn gồm 3 phần: Ngoài phần mở đầu; phần kết luận và khuyến nghị; tài liệu tham khảo; phụ lục.

Phần nội dung của luận văn có 3 chương:

**Chương 1.** Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động GDNGLL ở trường trung học phổ thông.

**Chương 2.** Thực trạng quản lý hoạt động GDNGLL ở các trường Trung học phổ thông huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

**Chương 3.** Biện pháp quản lý hoạt động GDNGLL ở các trường Trung học phổ thông huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

# **CHƯƠNG 1**

## **CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

### **1.1. LỊCH SỬ NGHIÊN CỨU VẤN ĐỀ**

Trên thế giới và ở Việt Nam đã có rất nhiều công trình nghiên cứu về lý luận dạy học, lý luận quản lý giáo dục nói chung và quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nói riêng ở các cơ sở giáo dục và đào tạo. Hệ thống giáo dục của các quốc gia trên thế giới được cải cách theo hướng: Đào tạo học sinh phổ thông trở thành người “năng động, sáng tạo, có sức khỏe và hiểu biết xã hội”, tăng cường các hoạt động ngoại khóa, giao lưu, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Ở Việt Nam nhiều tác giả đã có các công trình nghiên cứu về hoạt động GDNGLL ở các góc độ khác nhau như: Đặng Thúy An, Nguyễn Dục Quang, Hà Nhật Thăng, Nguyễn Thị Kỳ, Đặng Vũ Hoạt, Nguyễn Thị Quý... Trong những năm gần đây, có một số luận văn Thạc sĩ cũng đã nghiên cứu về hoạt động GDNGLL ở trường THPT đã cho chúng tôi thêm những kinh nghiệm quý báu trong việc hoàn thiện luận văn của mình. Riêng vấn đề quản lý hoạt động GDNGLL ở các trường THPT trên địa bàn huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai chưa được tác giả nào nghiên cứu. Luận văn của chúng tôi đi vào nghiên cứu cơ sở lý luận, phân tích thực trạng công tác quản lý hoạt động GDNGLL, tìm ra nguyên nhân và các yếu tố tác động làm cơ sở đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động GDNGLL ở các trường THPT trên địa bàn huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

### **1.2. CÁC KHÁI NIỆM CHÍNH CỦA ĐỀ TÀI**

#### **1.2.1. Quản lý**

Quản lý là sự tác động liên tục có định hướng, có chủ đích của chủ thể quản lý lên khách thể quản lý trong một tổ chức thông qua

quá trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, lãnh đạo thực hiện và kiểm tra đánh giá nhằm đạt được mục tiêu đề ra.

### **1.2.2. Quản lý giáo dục**

Quản lý giáo dục là tổ chức các hoạt động dạy học. Có tổ chức được các hoạt động dạy học, thực hiện được các tính chất của nhà trường phổ thông Việt Nam xã hội chủ nghĩa, mới quản lý được giáo dục, tức là cụ thể hóa đường lối giáo dục của Đảng và biến đường lối đó thành hiện thực, đáp ứng nhu cầu của nhân dân, của đất nước.

### **1.2.3. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp**

Hoạt động GDNGLL là những hoạt động được tổ chức ngoài thời gian học trên lớp, được thể hiện một cách có mục đích, có tổ chức, có kế hoạch, có chương trình, nội dung, phương pháp và phương tiện của nhà trường nhằm phát triển toàn diện nhân cách học sinh, chuẩn bị cho học sinh bước vào cuộc sống một cách tự tin, tích cực với các kỹ năng sống cơ bản.

### **1.2.4. Quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp**

Quản lý hoạt động GDNGLL là quá trình người cán bộ quản lý tác động có mục đích, có kế hoạch, được lựa chọn về nội dung, phương pháp, phương tiện và các hình thức thực hiện nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra.

## **1.3. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở TRƯỜNG THPT**

### **1.3.1. Đặc điểm học sinh trung học phổ thông**

Học sinh THPT là lứa tuổi mộng mơ, khao khát sáng tạo, thích cái mới lạ, hăng hái nhiệt tình, lạc quan yêu đời, vô tư, trong sáng... Tuy nhiên, các em còn thiếu một số kỹ năng để hội nhập với xã hội trong sinh hoạt, giao tiếp...

### **1.3.2. Vị trí, vai trò của hoạt động GDNGLL ở trường THPT**

- Vị trí: Hoạt động GDNGLL có vị trí quan trọng trong quá trình giáo dục nhằm định hướng và điều chỉnh quá trình giáo dục đạt

tới hiệu quả cao, giúp cho nhà giáo dục phát hiện năng khiếu của học sinh để có kế hoạch bồi dưỡng, phát huy năng khiếu và sử dụng năng khiếu đó vào cuộc sống của các em sau này.

- Vai trò: Hoạt động GDNGLL có vai trò quan trọng trong quá trình giáo dục ở nhà trường, giúp học sinh mở rộng, củng cố, bổ sung kiến thức, cập nhật thông tin, hiểu biết sâu sắc về các thành tựu khoa học, về lịch sử đất nước, thấy được những giá trị truyền thống của dân tộc, văn hóa của nhân loại.

### **1.3.3. Mục tiêu của hoạt động GDNGLL ở trường THPT**

Hoạt động GDNGLL với mục tiêu hình thành và phát triển toàn diện nhân cách cho học sinh, giúp học sinh lĩnh hội hệ thống tri thức khoa học về thế giới quan, rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo cần thiết, phát triển được tư duy sáng tạo và những phẩm chất tích cực của nhân cách.

### **1.3.4. Nội dung và hình thức hoạt động GDNGLL ở trường THPT**

#### ***a. Nội dung***

Nội dung cụ thể của hoạt động GDNGLL bao gồm các vấn đề: Lễ sống của thanh niên trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tình bạn, tình yêu, hôn nhân và gia đình; nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; truyền thống dân tộc và truyền thống cách mạng, bảo vệ di sản văn hoá dân tộc; thanh niên với vấn đề lập thân lập nghiệp; thanh niên với các vấn đề toàn cầu như: bảo vệ môi trường sống, hạn chế bùng nổ dân số và tình trạng đói nghèo, phòng ngừa và đẩy lùi dịch bệnh hiểm nghèo...; thanh niên với các vấn đề thế giới: Các công ước quốc tế về công ước quyền trẻ em, quyền con người...

#### ***b. Hình thức***

Hoạt động GDNGLL được tổ chức bằng hình thức rất đa dạng và phong phú như: Tổ chức hội thi; thảo luận, báo cáo chuyên đề; tổ chức hoạt động giao lưu; sinh hoạt câu lạc bộ; hoạt động văn hóa văn



nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí; hoạt động trại; các hoạt động nhân đạo, từ thiện; bảo vệ môi trường...

### **1.3.5. Nguyên tắc, quy trình tổ chức hoạt động GDNGLL**

#### ***a. Một số nguyên tắc tổ chức hoạt động GDNGLL ở trường THPT***

- Đảm bảo tính mục đích, tính tổ chức, tính kế hoạch
- Thể hiện tính tự nguyện, tự giác, tự quản
- Đảm bảo tính tập thể
- Đảm bảo tính sư phạm
- Đảm bảo tính đa dạng, phong phú và hiệu quả
- Đảm bảo tính phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh

#### ***b. Quy trình tổ chức hoạt động***

Bước 1: Xác định yêu cầu giáo dục của hoạt động

Bước 2: Xác định nội dung và hình thức hoạt động

Bước 3: Chuẩn bị hoạt động

Bước 4: Tiến hành và kết thúc hoạt động

Bước 5: Rút kinh nghiệm và đánh giá kết quả hoạt động

## **1.4. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GDNGLL**

### **1.4.1. Quản lý kế hoạch GDNGLL**

Quản lý kế hoạch hoạt động GDNGLL là quản lý Mục tiêu, yêu cầu của hoạt động; nội dung; phương thức và cách thức tiến hành hoạt động; tổ chức thực hiện, phân bổ các nguồn lực cho hoạt động GDNGLL.

### **1.4.2. Quản lý nội dung chương trình GDNGLL**

Nội dung chương trình hoạt động GDNGLL rất đa dạng và phong phú thay đổi theo từng lứa tuổi, theo vùng miền địa lý, theo dòng chảy lịch sử và thời gian, vừa có tính địa phương, vừa có tính toàn cầu, vừa có tính xã hội, vừa văn hoá lịch sử... đảm bảo bám sát nội dung, chương trình quy định.

### **1.4.3. Quản lý đội ngũ thực hiện kế hoạch GDNGLL**

Đội ngũ thực hiện kế hoạch hoạt động GDNGLL bao gồm: Ban chỉ đạo hoạt động GDNGLL, giáo viên chủ nhiệm, Đoàn trường và các tiểu ban đây là lực lượng có vai trò đặc biệt trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động GDNGLL; họ chịu trách nhiệm chính về một nhiệm vụ cụ thể như nội dung, tổ chức, trang trí, cơ sở vật chất, kiểm tra giám sát.

### **1.4.4. Quản lý việc tổ chức thực hiện kế hoạch GDNGLL**

Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động GDNGLL là quá trình người quản lý kiểm tra, giám sát các bộ phận, các thành viên đảm bảo thực hiện đúng chương trình; sắp xếp, bố trí các bộ phận, các cá nhân đúng nhiệm vụ và phù hợp với khả năng của từng người; phân phối các nguồn lực hợp lý nhất, sao cho hoạt động đạt được hiệu quả cao.

### **1.4.5. Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính phục vụ cho hoạt động GDNGLL**

Quản lý các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động GDNGLL đảm bảo tính hiệu quả, tránh thất thoát và hư hỏng, giảm chất lượng, tạo hiệu ứng kém làm ảnh hưởng đến các hoạt động của nhà trường nói chung, của hoạt động GDNGLL nói riêng.

### **1.4.6. Quản lý việc phối hợp của các lực lượng tham gia vào hoạt động GDNGLL**

Mỗi lực lượng này đều có những thế mạnh đặc trưng không giống nhau nhưng có sự hỗ trợ nhau rất lớn trong việc tổ chức các hoạt động GDNGLL một cách hiệu quả. Việc phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường chính là việc thực hiện tốt xã hội hóa giáo dục trong mỗi nhà trường.

### **1.4.7. Quản lý việc kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động GDNGLL**

Mục đích của kiểm tra, đánh giá hoạt động GDNGLL là để động viên, tư vấn và thúc đẩy, không nặng về phê bình, xếp loại. Việc kiểm tra, đánh giá cần tiến hành thường xuyên và theo định kì tuần, tháng, về tiến độ thực hiện kế hoạch. Hiệu trưởng có thể trực tiếp kiểm tra hoặc thông qua các thành viên Ban chỉ đạo, kiểm tra về nội dung, hình thức, biện pháp tổ chức, kết quả giáo dục về các mặt, nề nếp học sinh khi tham gia hoạt động, kết quả của cả hoạt động.

## **1.5. CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG GDNGLL Ở TRƯỜNG THPT**

### **1.5.1. Yếu tố chủ quan**

Người dạy; người học; nội dung chương trình; hình thức tổ chức; năng lực của người quản lý là những yếu tố có tác động đến hiệu quả của hoạt động GDNGLL.

### **1.5.2. Yếu tố khách quan**

Về cơ chế chính sách; các điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính, trang thiết bị, sân bãi; điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, của gia đình học sinh.

#### **\* Tiểu kết chương 1**

Quản lý hoạt động GDNGLL là hoạt động có mục đích, có tổ chức, có khoa học của người hiệu trưởng. Vì vậy, để hoạt động này thực sự có hiệu quả, các nhà quản lý đặc biệt là hiệu trưởng cần phải có những biện pháp quản lý cụ thể về chương trình, kế hoạch thực hiện, về đội ngũ, về cơ sở vật chất, về sự phối hợp thực hiện giữa các lực lượng tham gia và quản lý việc kiểm tra đánh giá. Hoạt động GDNGLL được thực hiện có hiệu quả sẽ góp phần củng cố các kiến thức mà học sinh đã được học trong giờ học chính khóa, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, hình thành nhân cách cho học sinh.

## **CHƯƠNG 2**

### **THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HUYỆN ĐỨC CƠ, TỈNH GIA LAI**

#### **2.1. KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI, GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN ĐỨC CƠ, TỈNH GIA LAI**

##### **2.1.1. Về điều kiện tự nhiên, địa lý – dân cư**

Đức Cơ là huyện biên giới nằm phía tây tỉnh Gia Lai, có tổng diện tích tự nhiên là 723,12 km<sup>2</sup>, dân số toàn huyện là 68.913 người (năm 2014), trong đó dân tộc thiểu số chiếm 42,6%, bao gồm 13 dân tộc đang sinh sống. Phía bắc giáp huyện Ia Grai, phía đông và phía nam giáp huyện Chư Prông, phía tây là đường biên giới Việt Nam – Campuchia dài 35 km giáp với huyện ÔzaĐao, tỉnh Ratanakiri, Vương quốc Campuchia. Đức Cơ là một huyện vùng cao, vùng sâu vùng xa, điều kiện địa hình nhiều đồi núi, giao thông đi lại gặp nhiều khó khăn.

##### **2.1.2. Về kinh tế - xã hội**

Điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, tình hình trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp.

##### **2.1.2. Về giáo dục và đào tạo**

Toàn huyện có 51 trường, trong đó có 03 trường THPT, 14 trường THCS, 19 trường Tiểu học và 15 trường Mầm non với 21.496 học sinh của 772 nhóm, lớp. Quy mô giáo dục phát triển nhanh, nhưng vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém như chất lượng giáo dục còn thấp, công tác quản lý chưa thật sự hiệu quả, điều kiện dạy học còn nhiều thiếu thốn, trình độ giáo viên không đồng đều...

#### **2.2. KHÁI QUÁT QUÁ TRÌNH ĐIỀU TRA VÀ KHẢO SÁT**

##### **2.2.1. Mục đích khảo sát**

Đánh giá thực trạng công tác quản lý hoạt động GDNGLL ở các trường THPT trên địa bàn huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

### **2.2.2. Nội dung khảo sát**

- Khảo sát thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ Đoàn thanh niên, phụ huynh và học sinh về tác dụng của hoạt động GDNGLL.

- Khảo sát thực trạng tổ chức hoạt động GDNGLL ở các trường THPT trên địa bàn huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

- Khảo sát thực trạng quản lý hoạt động GDNGLL ở các trường THPT trên địa bàn huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.

### **2.2.3. Đối tượng khảo sát**

Chúng tôi tiến hành phỏng vấn, lấy ý kiến của 08 hiệu trưởng, phó hiệu trưởng. Khảo sát, lấy ý kiến của 50 cán bộ Đoàn trường, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và 200 học sinh ở cả 03 trường THPT trên địa bàn huyện Đức Cơ.

### **2.2.4. Phương pháp**

Phương pháp sử dụng trong quá trình khảo sát là phương pháp định lượng; phương pháp định tính; phương pháp kết hợp giữa định tính và định lượng.

### **2.2.5. Xử lý kết quả điều tra**

Kết quả sau khi thu được chúng tôi xử lý bằng Excel. Để đánh giá thực trạng, chúng tôi sử dụng 3 thông số cơ bản là tỷ lệ %, điểm trung bình cộng ( $\bar{X}$ ) và thứ hạng.

## **2.3. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG GDNGLL Ở CÁC TRƯỜNG THPT HUYỆN ĐỨC CƠ, TỈNH GIA LAI**

### **2.3.1. Thực trạng nhận thức về hoạt động GDNGLL của các lực lượng trong nhà trường**

- *Thực trạng nhận thức về vai trò của hoạt động GDNGLL với việc hình thành và phát triển nhân cách học sinh:* Qua kết quả khảo sát cho thấy, các đối tượng đều cho rằng hoạt động GDNGLL có tác dụng lớn đến sự hình thành và phát triển nhân cách của học sinh.

- *Thực trạng nhận thức về sự cần thiết của hoạt động GDNGLL*: Kết quả khảo sát cho thấy hầu hết cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh đều cho rằng hoạt động GDNGLL là rất cần thiết. Nhưng vẫn còn một bộ phận giáo viên và học sinh cho rằng hoạt động GDNGLL ít cần thiết, thậm chí có học sinh còn cho rằng không cần thiết.

- *Nhận thức về vị trí của hoạt động GDNGLL đối với việc hình thành các kỹ năng cho học sinh*: Qua khảo sát cho thấy, cả 3 đối tượng được khảo sát đều nhận thức được rằng hoạt động GDNGLL có vị trí quan trọng đối với việc phát triển trí tuệ, mở rộng kiến thức; hình thành chuẩn mực đạo đức; rèn luyện kỹ năng giao tiếp, nâng cao hiểu biết, hoà nhập xã hội và phát triển thể chất cho học sinh.

### **2.3.2. Thực trạng về nội dung, hình thức hoạt động GDNGLL ở các trường THPT huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai**

- *Thực trạng hiểu biết về nội dung hoạt động GDNGLL*: Kết quả khảo sát đối với CBQL, GV và học sinh phần lớn đều cho rằng HĐGDNGLL là tất cả các hoạt động, tuy nhiên vẫn còn một số giáo viên và học sinh nhận định còn chưa đúng.

- *Thực trạng nhận thức về các hình thức tổ chức và mức độ tham gia các hoạt động GDNGLL*: Qua khảo sát cho thấy, có nhiều hoạt động có số lượng học sinh tham gia đông đảo nhưng không mấy hứng thú vì đây là những hoạt động mang tính bắt buộc.

- *Chất lượng hoạt động GDNGLL ở các trường THPT trên địa bàn huyện Đức Cơ*: Hầu hết các hoạt động được tổ chức có hiệu quả, tuy nhiên vẫn còn một số hoạt động chưa hiệu quả.

### **2.3.3. Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động GDNGLL ở các trường THPT trên địa bàn huyện Đức Cơ**

Cơ sở vật chất còn thiếu, đầu tư thiếu đồng bộ, hiệu quả quản lý và sử dụng không cao đã có ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả hoạt động GDNGLL.

## **2.4. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GDNGLL Ở CÁC TRƯỜNG THPT HUYỆN ĐỨC CỜ, TỈNH GIA LAI**

### **2.4.1. Thực trạng quản lý xây dựng kế hoạch GDNGLL**

Kế hoạch hoạt động GDNGLL được các trường xây dựng từ đầu năm học, có tham khảo ý kiến, thống nhất, triển khai thực hiện đến tất cả giáo viên và học sinh. Nhưng quá trình thực hiện chưa thường xuyên, dẫn đến hiệu quả của các hoạt động bị hạn chế.

### **2.4.2. Thực trạng quản lý các điều kiện thực hiện hoạt động GDNGLL**

Qua khảo sát cho thấy, tình hình CSVC, phương tiện phục vụ cho hoạt động GDNGLL ở mức khá, tốt. Tuy nhiên, có mặt còn hạn chế như chế độ bồi dưỡng cho giáo viên.

### **2.4.3. Thực trạng quản lý sự phối hợp giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường tham gia thực hiện hoạt động GDNGLL**

Kết quả khảo sát cho thấy, việc phối hợp giữa các lực lượng giáo dục trong nhà trường là khá tốt, tuy nhiên việc phối hợp giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường còn nhiều hạn chế.

### **2.4.4. Thực trạng quản lý công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GDNGLL**

Qua khảo sát cha thấy, công tác kiểm tra, đánh giá chưa được quan tâm đúng mức. Đòi hỏi lãnh đạo nhà trường phải tiến hành thường xuyên, liên tục và đồng bộ.

### **2.4.5. Thực trạng các biện pháp kích thích trong quản lý hoạt động GDNGLL**

Kết quả khảo sát cho thấy, biện pháp động viên, khen thưởng và biện pháp thi đua là đạt hiệu quả cao nhất.

#### **2.4.6. Thực trạng các yếu tố tác động đến hiệu quả quản lý hoạt động GDNGLL ở các trường THPT huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai**

Qua khảo sát 7 yếu tố tác động, thì yếu tố phương pháp tổ chức xếp thứ 1; năng lực quản lý xếp thứ 2; người dạy xếp thứ 3; người học xếp thứ 4; nội dung chương trình xếp thứ 5; điều kiện cơ sở vật chất xếp thứ 6 và cuối cùng là nhận thức của phụ huynh học sinh xếp thứ 7.

### **2.5. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GDNGLL Ở CÁC TRƯỜNG THPT HUYỆN ĐỨC CƠ, TỈNH GIA LAI**

#### **2.5.1. Mặt mạnh**

Đa số cán bộ, giáo viên và học sinh có nhận thức đúng về hoạt động GDNGLL. Các hoạt động được tổ chức đúng nội dung, chương trình, có một số hoạt động tổ chức đạt hiệu quả cao.

#### **2.5.2. Mặt yếu**

Chưa có sự đầu tư thoả đáng của giáo viên và lực lượng phụ trách. Ở một số trường hoạt động GDNGLL tổ chức còn đơn điệu về nội dung và hình thức nên học sinh ít tham gia.

#### **2.5.3. Thuận lợi**

Có nội dung, chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, hướng dẫn. Có lực lượng giáo viên tích cực, năng động. Được các lực lượng quan tâm, tạo điều kiện.

#### **2.5.4. Khó khăn**

Áp lực thi cử, điều kiện cơ sở vật chất – tài chính, công tác tập huấn bồi dưỡng cho cán bộ giáo viên là những khó khăn có tác động đến hiệu quả hoạt động GDNGLL.



## **2.5.5. Nguyên nhân của những khó khăn, hạn chế**

### ***a. Nguyên nhân khách quan***

Chính sách tiền lương cho giáo viên còn thấp, chế độ bồi dưỡng cho giáo viên và những người thực hiện hoạt động GDNGLL chưa thật sự thoả đáng, chưa kích thích được tính tích cực.

Điều kiện kinh tế - xã hội của huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai còn nhiều khó khăn, hạn chế.

Các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường chưa có sự quan tâm, phối hợp tốt trong việc tổ chức các hoạt động GDNGLL.

### ***b. Nguyên nhân chủ quan***

Nhận thức của một bộ phận giáo viên và học sinh chưa đúng về sự cần thiết và vai trò của hoạt động GDNGLL cho học sinh ở trường THPT. Năng lực tổ chức hoạt động GDNGLL của một bộ phận cán bộ, giáo viên còn nhiều hạn chế. Kỹ năng tổ chức, tham gia hoạt động GDNGLL, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giải quyết vấn đề... còn thiếu, tính tích cực chưa cao.

### **Tiểu kết chương 2**

Qua khảo sát việc tổ chức và quản lý hoạt động GDNGLL ở các trường THPT trên địa bàn huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai cho thấy, việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoạt động GDNGLL ở các trường tương đối hiệu quả. Có những điều kiện thuận lợi cơ bản đối với hoạt động GDNGLL. Bên cạnh đó, vẫn còn những hạn chế cần được khắc phục trong thời gian tới.

Để hoạt động GDNGLL được tổ chức thực hiện một cách có hiệu quả, khắc phục được những hạn chế, yếu kém trong công tác tổ chức, quản lý nêu trên. Cần đề ra các biện pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động GDNGLL, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, thực hiện tốt mục tiêu giáo dục toàn diện nhân cách cho học sinh.

### CHƯƠNG 3

## BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HUYỆN ĐỨC CƠ, TỈNH GIA LAI

### 3.1. CÁC NGUYÊN TẮC ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP

- Nguyên tắc đảm bảo tính mục tiêu
- Nguyên tắc đảm bảo tính toàn diện
- Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống
- Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn
- Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi

### 3.2. CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HUYỆN ĐỨC CƠ, TỈNH GIA LAI

#### 3.2.1. Tăng cường tuyên truyền, bồi dưỡng nhận thức cho các lực lượng về vị trí, vai trò của HĐGDNGLL

##### *a. Mục tiêu biện pháp*

Tăng cường tuyên truyền, bồi dưỡng nhận thức cho các lực lượng về vị trí, vai trò của hoạt động GDNGLL, sẽ giúp mỗi cá nhân, mỗi bộ phận sẽ nhận thức rõ về vai trò, nhiệm vụ của mình từ đó có động cơ, thái độ, trách nhiệm đúng đắn trong các mặt của hoạt động GDNGLL.

##### *b. Nội dung và cách thức thực hiện*

Nhà quản lý phải có biện pháp tốt nhất để tăng cường việc nhận thức đúng đắn của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và các lực lượng ngoài nhà trường về hoạt động GDNGLL ở trường THPT. Muốn vậy, lãnh đạo nhà trường cần tổ chức tuyên truyền, vận động, quán triệt, giải thích, thuyết phục thường xuyên, liên tục đối với cán bộ, giáo viên, có thể xem là hình thức bắt buộc sao cho lực lượng này có nhận thức một cách đúng đắn nhất về hoạt động GDNGLL.

### ***c. Điều kiện thực hiện***

Việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn được đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, điều kiện về thời gian, về cách thức tổ chức và về con người. Khi tiến hành biện pháp này người hiệu trưởng cần có những quy định, những chính sách, nguồn lực cụ thể.

### **3.2.2. Thành lập Ban Chỉ đạo hoạt động GDNGLL**

#### ***a. Mục tiêu biện pháp***

Với vai trò là “nhạc trưởng” trong việc định hướng hoạt động, tham mưu đề xuất cho ban giám hiệu nhà trường, là lực lượng chỉ đạo hoạt động, phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường để tổ chức hoạt động, Ban chỉ đạo là lực lượng trực tiếp kiểm tra, đánh giá làm cho hoạt động GDNGLL trong nhà trường được tổ chức một cách hiệu quả.

#### ***b. Nội dung và cách thức thực hiện***

Để hoạt động GDNGLL tiến hành một cách thuận lợi, Ban chỉ đạo hoạt động có hiệu quả, chúng tôi đề xuất mô hình Ban chỉ đạo hoạt động GDNGLL của các nhà trường, thành phần gồm: Trưởng ban, Phó ban và các thành viên. Ngoài ra, còn có các tiểu ban giúp việc cho Ban chỉ đạo. Ban chỉ đạo có nhiệm vụ giúp ban giám hiệu xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm, phát động tổ chức các hoạt động theo kế hoạch, chỉ đạo thực hiện chương trình kế hoạch, tổ chức hướng dẫn giáo viên chủ nhiệm, phối hợp với các lực lượng giáo dục...

#### ***c. Điều kiện thực hiện***

Lãnh đạo các nhà trường cần có chính sách phù hợp đối với các thành viên ban chỉ đạo như: Phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng những cá nhân có năng lực tổ chức, có tinh thần trách nhiệm, có niềm đam mê; tạo điều kiện về thời gian cho các thành viên ban chỉ đạo; hỗ trợ về chế độ, chính sách; khen thưởng động viên kịp thời;

bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ; quan tâm, tạo điều kiện về kinh phí để tổ chức các hoạt động.

### **3.2.3. Đa dạng hoá nội dung, hình thức tổ chức HĐGDNGLL**

#### ***a. Mục tiêu biện pháp***

Nội dung phải gắn liền với các nhiệm vụ, yêu cầu giáo dục đặt ra; phù hợp với đặc điểm học sinh về lứa tuổi, trình độ nhận thức, giới tính, sức khoẻ; phù hợp với thực tế. Hình thức tổ chức phải được tiến hành một cách đa dạng, sáng tạo, hấp dẫn, lôi cuốn học sinh, không khô khan, tránh áp đặt, không lặp đi lặp lại.

#### ***b. Nội dung và cách thức thực hiện***

Nội dung bao gồm các hoạt động xã hội, hoạt động học tập, hoạt động văn nghệ - thể dục thể thao, hoạt động văn hóa, hoạt động vui chơi giải trí, hoạt động lao động công ích... thông qua các hình thức như hội diễn văn nghệ, hội thao, hội trại, câu lạc bộ, sân chơi trí tuệ... và lồng ghép vào một số hoạt động lớn như: Hoạt động xã hội; hoạt động học tập; hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao; hoạt động giáo dục môi trường; hoạt động giáo dục phòng chống HIV/AIDS, ma tuý và các tệ nạn xã hội; hoạt động giáo dục an toàn giao thông với các hoạt động cụ thể.

#### ***c. Điều kiện thực hiện***

Khi tiến hành các hoạt động, người quản lý phải xác định các điều kiện đảm bảo cho hoạt động được tổ chức về thời gian và các nguồn lực cần thiết. đảm bảo đến hiệu quả của hoạt động.

### **3.2.4. Tăng cường cơ sở vật chất, tài chính phục vụ cho HĐGDNGLL**

#### ***a. Mục tiêu biện pháp***

Huy động mọi nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường và làm thế nào để phát huy một cách có hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất hiện có của nhà trường để hoạt động đạt kết quả cao, đó chính là mục tiêu của biện pháp này.

### ***b. Nội dung và cách thức thực hiện***

Lập kế hoạch hàng năm về việc sử dụng các nguồn ngân sách cho việc tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện. Quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị hiện có của nhà trường. Khuyến khích học sinh tự làm những trang thiết bị, đồ dùng đơn giản. Xây dựng tốt mối liên kết giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc huy động các nguồn lực.

### ***c. Điều kiện thực hiện***

Lãnh đạo nhà trường phải có chính sách đầu tư, mua sắm, sửa chữa, có kế hoạch sử dụng và bảo quản một cách hợp lý. Cần có sự phân công, phân nhiệm trong việc quản lý, sử dụng và có kiểm tra, đánh giá đối với các trang thiết bị một cách chặt chẽ, hiệu quả.

## **3.2.5. Đẩy mạnh công tác phối hợp của các lực lượng giáo dục tham gia vào HĐGDNGLL**

### ***a. Mục tiêu biện pháp***

Hiệu trưởng phải phối kết hợp tốt với các lực lượng trong và ngoài nhà trường tham gia bao gồm hội cha mẹ học sinh, các cơ quan chính quyền địa phương, công an, quân đội, y tế, Đoàn thanh niên, hội phụ nữ, các đơn vị kết nghĩa... tham gia vào các hoạt động GDNGLL tạo nên sức mạnh tổng hợp, mang lại hiệu quả cao cho hoạt động.

### ***b. Nội dung và cách thức thực hiện***

Tuỳ theo chức năng tổ chức hoạt động của các đơn vị phối hợp, lãnh đạo nhà trường cần đặt vấn đề với các tổ chức ngoài nhà trường hỗ trợ nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động GDNGLL. Những hoạt động tham quan dã ngoại, các phong trào về an toàn giao thông, môi trường, sức khoẻ sinh sản vị thành niên, phòng chống tệ nạn xã hội...

### ***c. Điều kiện thực hiện***

Trong quá trình thực hiện biện pháp quản lý cần có những chính sách hợp lý trong việc quản lý của mình đối với việc phối hợp

của các lực lượng như tăng cường kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở, động viên, khen thưởng kịp thời, phát huy tối đa vai trò nguồn lực của con người trong việc phối hợp các lực lượng.

### **3.2.6. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện HDGDNGLL**

#### ***a. Mục tiêu biện pháp***

Kiểm tra, đánh giá giúp cho nhà quản lý quá trình triển khai, thực hiện kế hoạch đang ở mức độ nào, qua đó có sự điều chỉnh kế hoạch, đôn đốc, nhắc nhở, động viên khích lệ để các bộ phận tích cực hơn, hoạt động đạt được kết quả cao.

#### ***b. Nội dung và cách thức thực hiện***

Công tác kiểm tra, đánh giá cần thực hiện trong suốt quá trình, đặc biệt là công tác chuẩn bị, cách thức tổ chức thực hiện, tinh thần thái độ tham gia của học sinh, giáo viên và kết quả đạt được. Công tác kiểm tra được thực hiện bằng các hình thức như: Kiểm tra thường xuyên; kiểm tra đột xuất; kiểm tra thông qua dự giờ; kiểm tra hồ sơ sổ sách... muốn đạt được hiệu quả cao cần thông qua Ban chỉ đạo hoạt động.

#### ***c. Điều kiện thực hiện***

Để công tác kiểm tra, đánh giá được thực hiện một cách có hiệu quả người quản lý cần phải giao quyền, phân việc cho các bộ phận liên quan hoặc các cá nhân phụ trách như ban chỉ đạo, các trưởng tiểu ban, có thể là các thành viên khác để quá trình kiểm tra được thường xuyên, khách quan và hiệu quả.

### **3.2.7. Động viên, khích lệ giáo viên, học sinh tham gia HDGDNGLL**

#### ***a. Mục tiêu biện pháp***

Mục tiêu của biện pháp này là biến mỗi thành viên thành “ông chủ” của chính quá trình làm việc của mình, giúp họ tìm thấy niềm vui, nhìn ra được trách nhiệm và có những nỗ lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

### ***b. Nội dung và cách thức thực hiện***

Lãnh đạo nhà trường cần phải đề ra những biện pháp nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua, thúc đẩy giáo viên và học sinh tham gia tích cực và lôi cuốn người khác tham gia một cách tích cực. Đồng thời, có tác dụng đề cao tinh thần, trách nhiệm và hình thành mối quan hệ tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau giữa các cá nhân và tập thể trong nhà trường.

### ***c. Điều kiện thực hiện***

Hiệu trưởng cần hình thành phát triển, kích thích động cơ cho giáo viên và học sinh tham gia hoạt động GDNGLL. Cần định hướng cho giáo viên chủ nhiệm và các lực lượng giáo dục có những biện pháp động viên, khích lệ, bồi dưỡng và định hướng cho những học sinh có năng khiếu tham gia tích cực vào những hoạt động phù hợp với năng lực của học sinh.

## **3.3. MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC BIỆN PHÁP**

Trong bảy biện pháp quản lý được đề xuất, mỗi biện pháp đều có những ưu điểm và hạn chế nhất định, nhưng chúng có mối liên hệ chặt chẽ nhau, tác động và hỗ trợ lẫn nhau, không có biện pháp quản lý nào là vạn năng, là tối ưu trong mọi trường hợp. Vì vậy, khi tổ chức các hoạt động GDNGLL người quản lý cần phải biết vận dụng, kết hợp thực hiện một cách đồng bộ, nhằm phát huy hiệu quả từng biện pháp.

## **3.4. KẾT QUẢ KHẢO NGHIỆM**

Qua kết quả khảo sát cho thấy, bảy biện pháp đề xuất đều rất cần thiết và có tính khả thi cao. Mỗi biện pháp đều có những ưu điểm và thế mạnh riêng, nhưng giữa các biện pháp có mối liên hệ chặt chẽ nhau, tác động và hỗ trợ lẫn nhau. Vì vậy, để hoạt động GDNGLL đạt được hiệu quả cao người quản lý cần phải thực hiện một cách thường xuyên và đồng bộ các biện pháp trên.

### **Tiểu kết chương 3**

Qua kết quả khảo nghiệm cho thấy, tính hợp lý và khả thi của các biện pháp được đánh giá cao. Chúng tôi tin tưởng rằng, các biện pháp đề xuất trên có thể vận dụng trong công tác quản lý nhằm nâng cao chất lượng hoạt động GDNGLL ở các trường THPT trên địa bàn huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai và các trường THPT có điều kiện tương tự, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh.



## KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

### 1. KẾT LUẬN

Luận văn đã làm rõ các vấn đề lý luận về quản lý, quản lý giáo dục và quản lý nhà trường. Đồng thời xác định rõ nội dung quản lý hoạt động GDNGLL ở trường THPT, những yếu tố tác động đến việc quản lý hoạt động GDNGLL. Luận văn đã khảo sát thực trạng hoạt động GDNGLL và thực trạng quản lý hoạt động GDNGLL ở các trường THPT trên địa bàn huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai. Qua kết quả khảo sát cho thấy: Lãnh đạo các nhà trường đã có nhiều cố gắng trong việc quản lý hoạt động GDNGLL, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Tuy nhiên, thực tế công tác quản lý hoạt động GDNGLL của các nhà trường vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập.

### 2. KHUYẾN NGHỊ

#### 2.1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Quy định nội dung, chương trình đào tạo HGDNGLL ở các trường Đại học sư phạm.
- Bổ sung sách và tài liệu hoạt động GDNGLL.
- Ban hành các văn bản về chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên phụ trách hoạt động GDNGLL.

#### 2.2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai

- Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về hoạt động GDNGLL.
- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động GDNGLL.
- Trong thanh tra toàn diện các trường, bên cạnh việc thanh tra hoạt động chuyên môn cần phải thanh tra hoạt động GDNGLL.
- Cần tổ chức đánh giá kết quả HGDNGLL, có chế độ khen

thường đối với các trường thực hiện tốt.

### **2.3. Đối với các trường THPT huyện Đức Cơ**

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, nội quy, quy chế cho lực lượng tổ chức và lực lượng tham gia hoạt động GDNGLL.

- Đầu tư về kinh phí, mua sắm trang thiết bị phục vụ; có chế độ thoả đáng cho những người thực hiện hoạt động GDNGLL.

- Huy động cộng đồng phục vụ cho hoạt động GDNGLL.

- Tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ làm công tác hoạt động GDNGLL trong nhà trường.

- Tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm ở các trường bạn.